

TRƯỜNG THPT PHẠM PHÚ THỨ

NHÓM LỊCH SỬ

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ II

MÔN LỊCH SỬ 12 - CÁNH DIỀU

Năm học 2025-2026

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)

I. TN NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (3 ĐIỂM): Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Câu 1. Cơ quan ngôn luận của Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pa-ri là

- A. báo Nhân đạo. B. báo Đời sống nhân dân.
C. báo Thanh niên. D. báo Người cùng khổ.

Câu 2. Hai nhân vật có vai trò quan trọng trong việc kí kết Hiệp định Pa-ri được mệnh danh là những “huyền thoại ngoại giao” – đối với cả ta và Mĩ. Họ là ai?

- A. Nguyễn Hữu Thọ và H. Kissinger. B. Lê Hữu Thọ và H. Kissinger.
C. Lê Đức Thọ và H. Kissinger. D. Nguyễn Đức Thọ và H. Kissinger.

Câu 3. Ngày 03-10-1945, Bộ Ngoại giao Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra thông cáo về chính sách đối ngoại Việt Nam khẳng định

- A. tính hợp pháp của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
B. hợp tác trên cơ sở bình đẳng và tương trợ.
C. mục tiêu phấn đấu cho nền độc lập hoàn toàn và vĩnh viễn của Việt Nam.
D. xây dựng nền hòa bình thế giới lâu dài.

Câu 4. Trọng tâm hoạt động đối ngoại Việt Nam trong giai đoạn kháng chiến chống Pháp (1945-1954) là

- A. giải quyết nạn đói. B. phục vụ cho kháng chiến.
C. giải quyết nạn dốt. D. vận động nhân dân kháng chiến.

Câu 5. Liên minh nhân dân Việt – Miên – Lào được thành lập ở đâu?

- A. Tuyên Quang. B. Cao Bằng. C. Thái Nguyên. D. Lạng Sơn.

Câu 6. “Hợp tác, bình đẳng và cùng có lợi với tất cả các nước, không phân biệt chế độ chính trị - xã hội khác nhau trên cơ sở nguyên tắc cùng tồn tại hòa bình” là định hướng chung cho hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Việt Nam tại

- A. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII (1991).
B. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII (1996).
C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX (2001).
D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X (2006).

Câu 7. Một trong những thách thức Việt Nam gặp phải trong hoạt động đối ngoại thời kì đổi mới

- A. Nền kinh tế còn chậm phát triển, thu nhập bình quân đầu người chưa cao.
B. Nền kinh tế Việt Nam phải chịu sức ép cạnh tranh gay gắt.
C. Tệ nạn xã hội ngày càng gia tăng.
D. Nhiều nước trên thế giới chưa muốn hợp tác với Việt Nam.

Câu 8. Việt Nam triển khai hoạt động đối ngoại tại các tổ chức, diễn đàn, hội nghị đa phương và đẩy mạnh hợp tác trên lĩnh vực ưu tiên nào?

- A. quốc phòng – an ninh. B. kinh tế, quốc phòng – an ninh.
C. chính trị, kinh tế. D. văn hóa – xã hội.

Câu 9. Mục tiêu của hoạt động đối ngoại Việt Nam trong thời kì Đổi mới là

- A. phát triển quan hệ ngoại giao với các nước Đông Nam Á.
- B. phát triển chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội.
- C. phát triển kinh tế và nâng cao vị thế đất nước trên trường quốc tế.
- D. phát triển chính trị và nâng cao vị thế đất nước trong Liên hợp quốc.

Câu 10. Tháng 11-1991, hoạt động ngoại giao của Việt Nam có điểm gì nổi bật?

- A. Tham gia 33 tổ chức quốc tế và 19 điều ước quốc tế.
- B. Việt Nam và Trung Quốc bình thường hóa quan hệ.
- C. Việt Nam chính thức gia nhập ASEAN.
- D. Hoa Kỳ phá bỏ cấm vận, thiết lập ngoại giao với Việt Nam.

Câu 11. “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập tự do. Đến ngày thắng lợi nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”.

Câu nói đó của Hồ Chí Minh vào thời gian nào?

- A. Lời kêu gọi của Hồ Chí Minh 19-12-1946.
- B. Lời kêu gọi của Hồ Chí Minh ngày 17-7-1966.
- C. Thư chúc tết đầu xuân 1969.
- D. Bản Di chúc của Hồ Chí Minh được công bố tại lễ truy điệu Người ngày 9-9-1969.

Câu 12. Trong những năm 1923-1924, Nguyễn Ái Quốc hoạt động ở đâu?

- A. Pháp.
- B. Trung Quốc.
- C. Liên Xô.
- D. Việt Nam.

Câu 13. Hoàn cảnh đất nước ảnh hưởng đến cuộc đời và sự nghiệp Hồ Chí Minh là gì?

- A. Thực dân Pháp xâm lược và từng bước áp đặt cách cai trị ở Việt Nam.
- B. Các phong trào yêu nước chống Pháp đều thành công.
- C. Hai miền Nam – Bắc thống nhất.
- D. Đất nước bỏ qua tư bản chủ nghĩa tiến đến xã hội chủ nghĩa.

Câu 14. Từ việc bản “Yêu sách của nhân dân An Nam” không được Hội nghị Véc-xai (1919) chấp nhận, Nguyễn Ái Quốc rút ra kết luận: Muốn được giải phóng, các dân tộc thuộc địa

- A. phải dựa vào sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của bản thân mình.
- C. phải liên hệ mật thiết với phong trào công nhân quốc tế.
- D. chỉ có thể đi theo con đường cách mạng tư sản.

Câu 15. Hoạt động yêu nước của Nguyễn Tất Thành trong những năm 1911 - 1918 có ý nghĩa như thế nào?

- A. Đặt cơ sở cho việc xác định con đường cứu nước mới.
- B. Xác định được con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.
- C. Chuẩn bị điều kiện về tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.
- D. Chuẩn bị điều kiện để thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.

Câu 16. Trong quá trình vận động thành lập Đảng, Nguyễn Ái Quốc đã sáng lập tổ chức cách mạng nào?

- A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- B. Cộng sản đoàn.
- C. Tân Việt Cách mạng đảng.
- D. Việt Nam Quốc dân đảng.

Câu 17. Sự kiện quốc tế ảnh hưởng tích cực đến cách mạng Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới nhất?

- A. Sự vươn lên mạnh mẽ của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất
- B. Nước Pháp lâm vào khủng hoảng kinh tế, chính trị trầm trọng.
- C. Những tổn thất lớn của Pháp trong Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- D. Sự thành công của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.

Câu 18. Nguyên nhân thúc đẩy Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc năm 1911 là

- A. Mâu thuẫn dân tộc bắt đầu phát triển gay gắt.
- B. Hạn chế của các con đường cứu nước trước đó.
- C. Đáp ứng yêu cầu của cách mạng Việt Nam.
- D. Ảnh hưởng của phong trào cách mạng thế giới.

Câu 19. Hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành từ 1911-1920 để lại bài học nào cho thế hệ trẻ hôm nay?

- A. Tinh thần vượt khó, vượt khổ.
- B. Tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản.
- C. Đấu tranh vũ trang giữ chính quyền.
- D. Hướng ngoại để lao động, học tập.

Câu 20. Trong quá trình chuẩn bị về tư tưởng, chính trị để thành lập Đảng Cộng Việt Nam (1919-1929), Nguyễn Ái Quốc có vai trò nổi bật nào sau đây?

- A. Thành lập tổ chức cộng sản trên cơ sở phong trào công nhân đã đấu tranh tự giác.
- B. Xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc kết hợp với giải phóng giai cấp.
- C. Ra báo Thanh niên để phục vụ cho Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.
- D. Viết Cương lĩnh chính trị trước khi sáng lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 21. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trong những năm 1920- 1930 **không** có nội dung nào sau đây?

- A. Bồi dưỡng cán bộ cách mạng và sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- B. Lựa chọn con đường cứu nước theo khuynh hướng cách mạng vô sản.
- C. Trở về nước trực tiếp lãnh đạo cuộc vận động giải phóng dân tộc.
- D. Chuẩn bị các điều kiện cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 22. Tại Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương (5/1941), Nguyễn Ái Quốc đã có chủ trương thành lập mặt trận riêng ở từng nước Đông Dương, ở Việt Nam, mặt trận lấy tên là:

- A. Việt Minh.
- B. Liên Việt.
- C. Đông Dương.
- D. An Nam.

Câu 23. Một trong những vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với cuộc chuẩn bị cho giải phóng dân tộc Việt Nam (1941-1945) là

- A. thành lập mặt trận dân tộc thống nhất của riêng Việt Nam.
- B. thống nhất các tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất.
- C. xác định nhiệm vụ duy nhất của cách mạng tư sản dân quyền.
- D. hoàn chỉnh lí luận cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam.

Câu 24. Mục đích cao nhất của mặt trận Việt Minh do Nguyễn Ái Quốc sáng lập là

- A. Tập hợp lực lượng chống phong kiến.
- B. Tập hợp lực lượng chống phát xít.
- C. Giành độc lập cho Việt Nam.
- D. Giành độc lập cho các nước ở Đông Dương.

Câu 25. Ngày 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra

- A. lời kêu gọi toàn quốc chống Mỹ.
- B. lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.
- C. quân lệnh số 1.
- D. tuyên ngôn Độc lập.

Câu 26. Phương hướng cơ bản của cách mạng miền Nam được xác định trong Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (1-1959) do Hồ Chí Minh chủ trì là

- A. xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà.
- B. khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.
- C. đưa ra dự báo và thể hiện quyết tâm thắng Pháp.
- D. toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh.

Câu 27. Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đã hoạch định đường lối chiến lược cho cách mạng miền Nam thời kì 1954-1975 là:

- A. tiếp tục hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- B. hoàn thành cuộc cách mạng ruộng đất và khôi phục kinh tế.
- C. Tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, hàn gắn vết thương chiến tranh.
- D. hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước

Câu 28. Trong cuộc đời mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh có “ham muốn tột bậc”, đó là

- A. Việt Nam sẽ trở thành cường quốc số 1.
- B. vô sản các nước đoàn kết, đồng tâm lại.
- C. độc lập, tự do cho nhân dân Việt Nam
- D. không còn cuộc chiến tranh nào diễn ra

Câu 29. Dân tộc đã lấy họ của Chủ tịch Hồ Chí Minh làm họ chung cho tất cả mọi người là

- A. Văn Kiền.
- B. Xơ Đăng
- C. Khơ-me
- D. Ba Na.

Câu 30. Trong những năm 1954 - 1969, một trong những nguyện vọng tha thiết của nhân dân miền Nam sau khi "đánh cho Mỹ cút", giang sơn thu về một mối là

- A. được miễn thuế nông nghiệp.
- B. được đón Bác vào thăm.
- C. được ra thăm lăng Bác.
- D. có một cuộc sống giàu có.

Câu 31. Một trong những di sản thiêng liêng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho nhân dân Việt Nam là gì?

- A. Bản Di chúc của Người.
- B. Lời Kêu gọi kháng chiến.
- C. Lăng Hồ Chí Minh.
- D. Quảng trường Hồ Chí Minh.

Câu 32. Việc nhiều quốc gia trên thế giới xây dựng tượng, tượng đài tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện điều gì?

- A. Sự ủng hộ của họ đối với Việt Nam.
- B. Sự ngưỡng mộ tài năng của Người.
- C. Lòng biết ơn và sự kính trọng đối với vị lãnh tụ vĩ đại.
- D. Mong muốn học tập tấm gương đạo đức của Người.

Câu 33. Những câu thơ sau đây thể hiện phong cách đạo đức nào của Chủ tịch Hồ Chí Minh?

“Nhà gác đơn sơ một góc vườn
Gỗ thường mộc mạc chẳng mùi sơn
Giường mây, chiếu cói, đơn chăn gối
Tủ nhỏ vừa treo mấy áo sờn”.

(Trích “Thăm côi Bác xưa” - Tố Hữu)

- A. Thật thà.
- B. Nhân nghĩa.
- C. Giản dị.
- D. Mạnh mẽ.

Câu 34. Yếu tố nào sau đây quyết định đến việc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước (1911)?

- A. Đất nước bị khủng hoảng, bế tắc về con đường cứu nước.
- B. Những truyền thống của gia đình và quê hương xứ Nghệ.
- C. Mong muốn tìm hiểu, khám phá lịch sử văn minh thế giới.
- D. Chế độ phong kiến không còn phù hợp với dân tộc.

Câu 35. Giữa năm 1911, Nguyễn Tất Thành quyết định chọn hướng đi nào sau đây để mở đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam?

- A. Hướng về phương Đông.
- B. Hướng sang phương Tây.
- C. Hướng về phương Nam.
- D. Hướng về phương Bắc.

Câu 36. “Ở đâu chủ nghĩa thực dân đế quốc cũng tàn bạo, ở đâu những người lao động cũng bị áp bức cùng cực” là nhận định của Nguyễn Tất Thành sau khi

- A. thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- B. tham gia hoạt động trong Đảng Xã hội Pháp.
- C. lựa chọn con đường theo khuynh hướng vô sản.
- D. tìm hiểu và qua thực tiễn hoạt động ở nhiều nước.

Câu 37. Sự kiện nào sau đây không có trong cuộc hành trình tìm đường cứu nước (1911 - 1920) của Nguyễn Tất Thành – Nguyễn Ái Quốc?

- A. Tham gia hoạt động trong tổ chức Hội những người Việt Nam yêu nước ở Pháp.
- B. Bỏ phiếu tán thành việc Đảng Xã hội Pháp gia nhập Quốc tế thứ ba do Lê-nin sáng lập.
- C. Gặp gỡ V.I. Lê-nin trong Đại hội thành lập Quốc tế thứ ba tổ chức tại Mát-xcơ-va.
- D. Gửi tới Hội nghị Véc-xai bản Yêu sách của nhân dân An Nam đòi quyền lợi dân tộc.

Câu 38. Những hoạt động yêu nước ban đầu của Nguyễn Tất Thành (1911 – 1919) có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?

- A. Đặt cơ sở cho việc lựa chọn con đường cứu nước mới sau này.
- B. Xác lập mối quan hệ của cách mạng Việt Nam với các nước tư bản.
- C. Chuẩn bị điều kiện về tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.
- D. Đặt cơ sở cho việc xác định cuộc tư sản dân quyền cách mạng.

Câu 39. “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản” là quyết định của Nguyễn Ái Quốc khi đọc

- A. Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin.
- B. báo Đời sống công nhân, báo Nhân đạo và cuốn Bản án chế độ thực dân Pháp.
- C. báo Thanh niên – cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- D. Tác phẩm Đường Kách mệnh và các bài viết của Lê-nin đăng trên Tạp chí Thư tín quốc tế.

Câu 40. Trong cuộc hành trình tìm đường cứu nước (1911 – 1920), nhận thức nào sau đây của Nguyễn Tất Thành có sự khác biệt so với các nhà yêu nước đi trước?

- A. Chỉ có đoàn kết mới đánh đuổi được đế quốc, giải phóng dân tộc thoát khỏi áp bức.
- B. Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc phải đi theo khuynh hướng cách mạng vô sản.
- C. Mâu thuẫn hàng đầu trong xã hội Việt Nam là giữa toàn thể dân tộc với đế quốc Pháp.
- D. Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, trước tiên phải trở thành một người yêu nước.

Câu 41. Sự kiện nào sau đây ghi nhận cuộc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành – Nguyễn Ái Quốc cho dân tộc Việt Nam đã kết thúc?

- A. Gia nhập tổ chức Hội những người Việt Nam yêu nước tại Pháp (1917).
- B. Tham dự Đại hội thành lập Quốc tế III (Quốc tế Cộng sản) năm 1919.
- C. Lựa chọn con đường cứu nước theo khuynh hướng cách mạng vô sản (1920).
- D. Gửi tới Hội nghị Véc-xai (1919) bản Yêu sách của nhân dân An Nam.

Câu 42. Con đường cứu nước của dân tộc Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc xác định có sự khác biệt hoàn toàn so với các con đường cứu nước trước đó về điểm nào sau đây?

- A. Hình thức, phương pháp đấu tranh.
- B. Mục tiêu trực tiếp, trước mắt.

C. Xác định đối tượng cách mạng.

D. Phương hướng tiến lên.

Câu 43. Nội dung nào sau đây không đúng về ý nghĩa của sự kiện Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam?

A. Chấm dứt thời kì khủng hoảng về con đường cứu nước ở Việt Nam.

B. Chuẩn bị trực tiếp cho sự ra đời các tổ chức cộng sản ở Việt Nam.

C. Chuẩn bị các điều kiện cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. Gắn phong trào cách mạng của Việt Nam với cách mạng thế giới.

Câu 44. Trong quá trình chuẩn bị về tư tưởng, chính trị để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1919 – 1929), Nguyễn Ái Quốc có vai trò nổi bật nào sau đây?

A. Xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc kết hợp với giải phóng giai cấp.

B. Thành lập tổ chức cộng sản trên cơ sở phong trào công nhân đã đấu tranh tự giác.

C. Ra báo Thanh niên để phục vụ cho Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

D. Viết Cương lĩnh chính trị trước khi sáng lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 45. Trong quá trình chuẩn bị về tổ chức để thành lập Đảng Cộng sản của Việt Nam (1919 – 1929), Nguyễn Ái Quốc có sự sáng tạo nào sau đây?

A. Chủ nhiệm, kiêm chủ bút cho tờ báo Người cùng khổ để tuyên truyền cách mạng.

B. Xuất bản cuốn Đường Kách mệnh, bí mật gửi về nước để tuyên truyền cách mạng.

C. Thành lập các tổ chức tiền cộng sản trước khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. Viết tác phẩm Bản án chế độ dân Pháp để tố cáo những tội ác của thực dân Pháp.

Câu 46. Tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930), vai trò nào sau đây của Nguyễn Ái Quốc thể hiện sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lê-nin ở Việt Nam?

A. Xác định phương hướng tiến lên.

B. Xác định lực lượng nông công.

C. Xác định giai cấp lãnh đạo.

D. Xác định lực lượng cách mạng.

Câu 47. Những vấn đề cơ bản về chiến lược và sách lược của cách mạng Việt Nam được Nguyễn Ái Quốc hoạch định hoàn chỉnh trong tài liệu nào sau đây?

A. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (1930).

B. Tác phẩm Đường Kách mệnh (1927).

C. Luận cương chính trị của Đảng (10-1930).

D. Cuốn Bản án chế độ thực dân Pháp (1925).

Câu 48. Nội dung nào sau đây nhận định sai về ý nghĩa ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Là kết quả cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp trong những năm 20 của thế kỉ XX.

B. Là sự kết hợp giữa phong trào cộng sản quốc tế và tư tưởng dân chủ tư sản phương Tây.

C. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa chủ nghĩa Mác – Lê-nin và tư tưởng Nguyễn Ái Quốc.

D. Kết hợp phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam trong thời kì mới.

Câu 49. Trong quá trình chuẩn bị và lãnh đạo Cách mạng tháng Tám năm 1945, nội dung nào sau đây là vai trò của Nguyễn Ái Quốc để chuẩn bị về lực lượng chính trị?

A. Xây dựng và mở rộng căn cứ địa cách mạng.

B. Ra Chỉ thị thành lập Khu giải phóng Việt Bắc.

C. Sáng lập và mở rộng Việt Nam Độc lập Đồng minh.

D. Thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

Câu 50. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) do Nguyễn Ái Quốc chủ trì xác định nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt là

A. giải phóng giai cấp.

B. cải cách ruộng đất.

C. xoá bỏ tàn dư phong kiến.

D. giải phóng dân tộc

Câu 51. Khi Nhật Bản đầu hàng quân Đồng minh (15-8-1945), Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Đông Dương đã lãnh đạo nhân dân giành chính quyền bằng hình thức nào sau đây?

- A. Sử dụng các lực lượng vũ trang làm nòng cốt trong suốt quá trình khởi nghĩa.
- B. Kết hợp lực lượng ba thứ quân trong tổng tiến công và nổi dậy trên toàn quốc.
- C. Tổng khởi nghĩa trong cả nước trước khi Nhật Bản đầu hàng quân Đồng minh.
- D. Tổng khởi nghĩa trong cả nước trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

Câu 52. Trong quá trình lãnh đạo Cách mạng tháng Tám năm 1945, Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Đông Dương đã

- A. tận dụng thời cơ để đẩy lùi nguy cơ.
- B. kết hợp đấu tranh chính trị và ngoại giao.
- C. tiến hành tổng tiến công và nổi dậy.
- D. tổng khởi nghĩa từ khi Nhật đảo chính Pháp.

Câu 53. Thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo đã

- A. làm phá sản chiến lược toàn cầu của Mỹ.
- B. xoá bỏ được mọi tàn dư của chế độ phong kiến.
- C. xoá bỏ chủ nghĩa thực dân mới trên thế giới.
- D. khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Câu 54. Trong việc giải quyết mối quan hệ Việt – Pháp (từ đầu tháng 3 đến trước ngày 19-12-1946), Chủ tịch Hồ Chí Minh và Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã

- A. thực hiện chủ trương “hoà để tiến”.
- B. nhận viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. đối đầu quân sự với thực dân Pháp.
- D. từ chối thiết lập quan hệ với phương Tây.

Câu 55. Những hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh (từ đầu tháng 3 đến tháng 12-1946) có tác dụng nào sau đây đối với cách mạng Việt Nam?

- A. Buộc thực dân Pháp thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Sơ bộ.
- B. Đã tránh được cuộc chiến tranh với thực dân Pháp sau này.
- C. Kéo dài thời gian hoà bình để chuẩn bị kháng chiến lâu dài.
- D. Chuẩn bị trực tiếp cho Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng.

Câu 56. Nội dung nào sau đây không phải vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn từ tháng 12-1946 đến tháng 7-1954 của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp?

- A. Ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.
- B. Chủ động kí với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ.
- C. Họp bàn, chỉ đạo các chiến dịch quan trọng.
- D. Chủ trì Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng.

Câu 57. Việc Chủ tịch Hồ Chí Minh đẩy mạnh hoạt động ngoại giao với nhân dân Pháp tiến bộ, Trung Quốc, Liên Xô và các nước Đông Âu (1949 – 1950) đem lại tác dụng nào sau đây?

- A. Tranh thủ được sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước đối với cuộc kháng chiến.
- B. Đặt cơ sở cho Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
- C. Buộc Chính phủ Trung Hoa Dân quốc rút hết quân ra khỏi Việt Nam.
- D. Tạo điều kiện thuận lợi để miền Bắc Việt Nam đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 58. Trong vai trò lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (từ năm 1954 đến năm 1969), Chủ tịch Hồ Chí Minh có hoạt động nổi bật nào sau đây?

- A. Lãnh đạo quân dân miền Nam tiến hành cuộc cải cách ruộng đất ở vùng giải phóng.
- B. Xây dựng lực lượng ba thứ quân và trực tiếp lãnh đạo phong trào Đồng khởi (1960).
- C. Chủ trì và chỉ đạo xây dựng Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III (1960).
- D. Xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng miền Nam là xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 59. Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (1-1959) do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì đã xác định phương hướng cơ bản của cách mạng miền Nam là gì?

- A. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.
- B. Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa.
- C. Chống Mỹ trên hai mặt trận là quân sự và ngoại giao.
- D. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở những vùng giải phóng.

Câu 60. Năm 1987, cuộc họp Đại hội đồng UNESCO lần thứ 24 tại Pa-ri (Pháp) đã ra Nghị quyết số 24C/18.65, ghi nhận Chủ tịch Hồ Chí Minh là

- A. một nhà ngoại giao có tầm ảnh hưởng lớn ở châu Á trong thế kỉ XX.
- B. nhà chính trị, quân sự, nhà thơ nổi tiếng của Việt Nam thời phong kiến.
- C. Anh hùng giải phóng dân tộc và Nhà văn hoá kiệt xuất của Việt Nam.
- D. người vận dụng xuất sắc chủ nghĩa Mác – Lê-nin vào thực tiễn Việt Nam.

Câu 61. Hoạt động tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh của nhân dân các nước trên thế giới không có hình thức nào sau đây?

- A. Xây dựng tượng đài Hồ Chí Minh.
- B. Xây dựng quảng trường.
- C. Xây dựng Lăng Chủ tịch.
- D. Xây dựng nhà lưu niệm.

Câu 62. Nội dung nào sau đây không phải điểm tương đồng về hình thức vinh danh Chủ tịch Hồ Chí Minh của nhân dân thế giới và nhân dân Việt Nam?

- A. Xây dựng Lăng Chủ tịch.
- B. Xây dựng quảng trường, nhà lưu niệm.
- C. Viết sách về Hồ Chí Minh.
- D. Xây dựng công trình tưởng niệm.

Câu 63. Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi trong lòng nhân dân Việt Nam vì một trong những lí do cơ bản nào sau đây?

- A. Là tấm gương sáng về đạo đức, phẩm chất, lối sống cho các thế hệ.
- B. Góp phần vào xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.
- C. Là người Việt Nam đầu tiên xuất dương tìm đường cứu nước.
- D. Là Tổng Bí thư và Chủ tịch nước đầu tiên của nước Việt Nam.

Câu 64. Nội dung nào sau đây là một trong những hình thức vinh danh và tri ân của các thế hệ người Việt Nam đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh?

- A. Xây dựng ở mỗi xã một trường học mang tên Nguyễn Ái Quốc.
- B. Tổ chức bán đấu giá cuốn sách Bản án chế độ thực dân Pháp.
- C. Đưa vào sách giáo khoa Lịch sử tất cả các bài viết của Nguyễn Ái Quốc.
- D. Xây dựng hình tượng, nhân cách trong văn học và nghệ thuật.

Câu 65. Năm 2006, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam phát động cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” để

- A. phát động thế hệ trẻ đi học theo phong cách Hồ Chí Minh.
- B. xây dựng hình tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh trong văn học.
- C. phát huy giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh.

D. nâng cao năng lực học tập của nhân dân trong thời đại mới.

Câu 66. Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu những năm 1905 - 1909 diễn quốc gia nào sau đây?

A. Ấn Độ. B. Nhật Bản. C. Đức. D. Nga.

Câu 67. Với mục tiêu đánh đuổi thực dân Pháp để giành lại độc lập, năm 1905, Phan Bội Châu khởi xướng phong trào đưa thanh niên Việt Nam sang Nhật Bản để học tập, được gọi là phong trào

A. Đông du. B. Cần vương. C. cải tiến. D. Duy tân.

Câu 68. Sau khi phong trào Đông du thất bại (1908), Phan Bội Châu chuyển hoạt động đối ngoại của mình chủ yếu sang quốc gia nào sau đây?

A. Đức. B. Trung Quốc. C. Triều Tiên. D. Nga.

Câu 69. Các hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu đầu thế kỉ XX nhằm mục đích nào sau đây?

A. Thiết lập liên minh quân sự ở châu Á. C. Hợp tác kinh tế với các nước láng giềng.

B. Thành lập liên minh để chống phát xít. D. Tìm kiếm sự giúp đỡ để chống Pháp.

Câu 70. Từ năm 1911 đến năm 1925, các hoạt động đối ngoại của Phan Châu Trinh diễn ra chủ yếu ở quốc gia nào sau đây?

A. Pháp. B. Nhật Bản. C. Đức. D. Anh.

Câu 71. Từ năm 1911 đến năm 1925, các hoạt động đối ngoại của Phan Châu Trinh hướng đến mục tiêu nào sau đây?

A. Thức tỉnh dư luận Pháp về vấn đề Đông Dương.

B. Thành lập liên minh quân sự để chống phát xít.

C. Tổ chức các hoạt động khởi nghĩa vũ trang.

D. Thành lập liên minh các dân tộc thuộc địa.

Câu 72. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, thông qua Mặt trận Việt Minh, Đảng Cộng sản Đông Dương ủng hộ lực lượng nào sau đây?

A. Khối Hiệp ước. B. Phe Đồng minh. C. Nhật Bản. D. Đức và Ý.

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG, SAI (4 điểm)

Câu 1 . Cho đoạn tư liệu sau:

Luận cương của Lê-nin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!”. Từ đó, tôi hoàn toàn tin theo Lê nin, tin theo Quốc tế thứ ba”.

(Con đường dẫn đến chủ nghĩa Lê-nin, trích trong HCM toàn tập, tập 12, Sđd, trang 562)

a) Đoạn trích nhắc đến sự kiện Nguyễn Ái Quốc bắt gặp Luận cương của Lê-nin.

b) Cảm xúc vui mừng, sung sướng của Nguyễn Ái Quốc khi bắt gặp Luận cương của Lê-nin.

c) Sau khi bắt gặp Luận cương của Lê-nin, Nguyễn Ái Quốc đã khẳng định đây là con đường cứu nước đúng đắn của dân tộc.

d) Nguyễn Ái Quốc bắt gặp Luận Cương của Lê-nin khi Người đang hoạt động trong phong trào công nhân Nga.

Câu 2 . Cho đoạn tư liệu sau:

“Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức quần chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi...Đảng có vững thì cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy... Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lê-nin...”

(Trích Đường cách mệnh trong hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 2, NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr.289)

- a) Sự cần thiết phải thành lập một chính Đảng vô sản lãnh đạo cách mạng.
- b) Khẳng định sự tin theo chủ nghĩa Lê-nin của Nguyễn Ái Quốc.
- c) Khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định đến sự thành công của cách mạng.
- d) Khẳng định Đảng ra đời cách mạng Việt Nam sẽ tất yếu sẽ đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau:

“... Cuốn sách không đề tên tác giả và được lưu hành trong Việt kiều ở Quảng Châu..., cuốn sách tóm tắt những bài giảng của đồng chí ấy về chủ nghĩa Mác – Lê-nin và nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam. Cuốn “Đường Cách mệnh” là sự tiếp theo một cách lô-gic cuốn “Bản án chế độ thực dân Pháp”. Nếu trong cuốn “Bản án chế độ thực dân Pháp”, Nguyễn Ái Quốc thẳng tay vạch trần những tội ác của đế quốc Pháp trong những lãnh thổ thuộc địa bao la của chúng thì trong cuốn “Đường Cách mệnh”, Nguyễn Ái Quốc vạch ra con đường cụ thể giải phóng dân tộc”.

(E. Cô-bê-lép, Đồng chí Hồ Chí Minh, NXB Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1985, tr.142)

- a) Cùng với báo Thanh niên, cuốn sách Đường Cách mệnh về sau trở thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- b) Tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp và cuốn Đường Cách mệnh đều do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo, phục vụ cho hoạt động cách mạng.
- c) Trong cuốn Đường Cách mệnh, Nguyễn Ái Quốc đã bước đầu vạch ra phương hướng, con đường cụ thể để giải phóng dân tộc Việt Nam.
- d) Cuốn Đường Cách mệnh được xuất bản ở Quảng Châu (Trung Quốc), do Nguyễn Ái Quốc xuất bản để phục vụ cách mạng.

Câu 4 . Cho đoạn tư liệu sau:

Từ năm 1911 đến năm 1917, Nguyễn Tất Thành đến nhiều nước ở châu Á, châu Âu, châu Phi, tích cực tìm hiểu cuộc sống của nhân dân lao động. Năm 1917, Nguyễn Tất Thành trở lại hoạt động ở Pháp. Năm 1919, Nguyễn Tất Thành thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp gửi tới Hội nghị Véc – Xai bản Yêu sách của nhân dân An Nam, trong đó kí tên là Nguyễn Ái Quốc. Tháng 7 -1920, Nguyễn Ái Quốc đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lê-nin. Tháng 12-1920, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người cộng sản đầu tiên của Việt Nam.

(Trích SGK lớp 12 Kết nối tri thức – trang 92).

- a) Tuy quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc thời kì 1911 – 1917, chưa đem lại kết quả gì, nhưng là cơ sở cho những quyết định quan trọng sau này của Người.
- b) Nét độc đáo trong quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc là vừa đi vừa tìm tòi học hỏi, vừa khảo nghiệm các con đường cứu nước.
- c) Năm 1919, sau khi gửi bản Yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Véc – Xai, Nguyễn Tất Thành đã đòi được các quyền dân tộc cơ bản cho nhân dân ta.
- d) Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, từ đây cách mạng Việt Nam chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối.

Câu 5. Cho đoạn tư liệu sau:

“Hồ Chủ tịch là tượng trưng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Trái tim, khối óc của Người dành cho dân tộc Việt Nam ta cũng hướng về

giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Là người học trò trung thành của Các Mác và Lê-nin, Hồ Chủ tịch chẳng những là một nhà yêu nước vĩ đại, mà còn là một chiến sĩ xuất sắc trong phong trào cộng sản quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc của thế kỉ XX. Hồ Chủ tịch thường dạy chúng ta phải chăm lo bảo vệ sự đoàn kết quốc tế, vì sự nghiệp to lớn của cách mạng Việt Nam, vì nghĩa vụ cao cả đối với cách mạng thế giới”.

(Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam trong Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 9-9-1969 tại Hà Nội, trích trong: Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 15, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.627)

- a) Điều văn ca ngợi Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Lễ truy điệu được tổ chức tại Hà Nội sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời năm 1969.
- b) Nội dung đoạn điều văn cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh có cống hiến to lớn đối với cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới.
- c) Chủ tịch Hồ Chí Minh có vị trí, vai trò đặc biệt đối lịch sử cách mạng Việt Nam cũng như phong trào cộng sản quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.
- d) Phong trào cộng sản quốc tế hiện nay trên thế giới đang tiếp tục phát triển mạnh mẽ và có sự đoàn kết chặt chẽ

Câu 6. Cho đoạn tư liệu sau:

“Tư tưởng, đạo đức khoan dung của nhân loại cộng sinh và phát triển trên nền móng của truyền thống nhân bản và yêu nước Việt Nam là bản chất và đặc điểm quán xuyên văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh. Điều cần nhấn mạnh là trong suốt chiều dài lịch sử ở Việt Nam đã xây dựng được truyền thống tiếp xúc, giao lưu tích hợp và phát triển văn hoá khoan dung không chỉ của châu Á mà của cả châu Âu và Bắc Mỹ,... Đến văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh, quá trình tiếp biến và khoan dung diễn ra một cách có ý thức với cơ sở lí luận, phương pháp luận được xác định rõ ràng”.

(Hoàng Khải Vinh, “Văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh”, trích trong: Việt Nam trong thế kỉ XX, Tập 4, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.453)

- a) Đoạn tư liệu thể hiện nhận định của tác giả về văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh.
- b) Văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh không có khác biệt so với văn hoá khoan dung truyền thống.
- c) Văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh đã tạo cơ sở cho văn hóa khoan dung trong truyền thống Việt Nam.
- d) Văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị trong thời đại ngày nay.

Câu 7. Cho đoạn tư liệu sau:

“Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”.

(Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh, 1969)

- a) Di chúc phản ánh mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh sau khi Việt Nam thống nhất đất nước.
- b) Di chúc phản ánh những mong muốn tốt đẹp của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với đất nước.
- c) Di chúc là văn bản quan trọng trong di sản của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho mai sau.
- d) Di chúc cho thấy bài học toàn dân cần thường xuyên tham gia và thúc đẩy cách mạng thế giới.

Câu 8. Cho đoạn tư liệu sau:

“Sau khi tìm ra con đường đúng đắn để giải phóng dân tộc, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã tập trung mọi nỗ lực truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin trong phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, chuẩn bị những tiền đề về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của một đảng cách mạng tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam. Khi điều kiện thành lập Đảng đã chín muồi, từ ngày đầu năm 1930, tại Hương Cảng (Trung Quốc), Người chủ trì Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị đã thảo luận và thông qua Chánh cương vắn tắt của Đảng, Sách lược vắn tắt của Đảng, những văn kiện hợp thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng”.

(Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, 2022, tr.390)

a) Sau khi tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, Nguyễn Ái Quốc đã chuẩn bị những tiền đề cho sự ra đời của một chính đảng cách mạng của giai cấp công nhân Việt Nam.

b) Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930 đánh dấu nhân dân lao động Việt Nam đã thoát khỏi thân phận người dân thuộc địa, lên nắm chính quyền và làm chủ đất nước.

c) Ở Việt Nam, Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (1930) và đường lối Đổi mới đất nước (từ năm 1986) đều hướng đến thay đổi đường lối chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam.

d) Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin của Nguyễn Ái Quốc vào một nước thuộc địa nửa phong kiến.

Câu 9. Cho đoạn tư liệu sau:

[Trong thời gian ở Quảng Châu, Trung Quốc], “Nguyễn Ái Quốc và các đồng chí mới của anh trong “Tâm tâm xã” đều nhất trí cho rằng giai cấp vô sản Việt Nam cần có đảng - đội tiên phong chính trị của mình - càng sớm càng tốt. Nhưng khác với các đồng chí của anh, Nguyễn Ái Quốc biết rõ lời cảnh cáo của Lênin về những nước phương Đông lạc hậu hàng thế kỉ. Nhu cầu khách quan phải có một đảng của giai cấp công nhân ở Đông Dương đã có, nhưng điều kiện chủ quan để thành lập một đảng như vậy thì lại chưa chín muồi. Cần có một tổ chức có thể đóng vai trò trung gian chuyển tiếp để tiến tới thành lập một đảng cộng sản trong tương lai”.

(Trình Quang Phú, Đường Bác Hồ đi cứu nước, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.170)

a) Đoạn tư liệu trên đề cập đến nhận thức của Nguyễn Ái Quốc về vấn đề cần phải thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam.

b) “Tâm tâm xã” là tổ chức do Nguyễn Ái Quốc sáng lập, đóng vai trò trung gian chuyển tiếp để tiến tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

c) Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam là chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự ra đời của Đảng.

d) Thành lập một tổ chức tiên thân, đào tạo, rèn luyện đội ngũ cán bộ qua lao động thực tiễn là sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng.

Câu 10. Cho bảng thông tin sau:

Thời gian	Sự kiện
1911 - 1917	Nguyễn Tất Thành đến một số nước ở châu Á, châu Phi và châu Âu.

1919	Nguyễn Ái Quốc gửi tới Hội nghị Vec-xai bản “ <i>Yêu sách của nhân dân An Nam</i> ”.
7/1920	Nguyễn Ái Quốc đọc bản “ <i>Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa</i> ” của Lê-nin.
12/1920	Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế cộng sản và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp.

a) Sự kiện Nguyễn Ái Quốc đọc bản “*Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa*” của Lê-nin (7/1920) là mốc bắt đầu hành trình tìm kiếm con đường cứu nước.

b) Để gia tăng ảnh hưởng trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế cộng sản và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp.

c) Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1911 – 1920 đã từng bước hiện thực hóa mục tiêu tìm thấy con đường cứu nước để giải phóng dân tộc Việt Nam của Người.

d) Nguyễn Ái Quốc gửi tới Hội nghị Véc-xai bản “*Yêu sách của nhân dân An Nam*” trong bối cảnh cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất đang mở rộng và diễn ra căng thẳng.

Câu 11. Cho đoạn tư liệu sau:

“Tôi [Hồ Chí Minh] tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào uỷ thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui. Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”.

(Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời báo chí, bài đăng trên báo *Cứu quốc*, số 147, ngày 21-1-1946, trích trong: *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Tập 4, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011. tr. 187)

a) Đoạn tư liệu trên đề cập đến giai đoạn lịch sử trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

b) Ham muốn tột bậc của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình hoạt động cách mạng là giành độc lập cho dân tộc.

c) Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, chủ tịch Hồ Chí Minh được nhân dân tin tưởng và bầu làm chủ tịch nước đầu tiên.

d) Với thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, chủ tịch Hồ Chí Minh đã hoàn chinh đường lối cách mạng Việt Nam.

Câu 12. Cho đoạn tư liệu sau:

“Một điều rất có ý nghĩa là lúc Nguyễn Tất Thành thấy cùm từ tự do, bình đẳng, bác ái, thì cậu muốn biết đằng sau nó có cái gì! Đương nhiên lúc bấy giờ Nguyễn Tất Thành không thể đọc hoặc được nghe nói về những tư tưởng lớn của phương Tây. Vậy thì con đường là đi đến phương Tây đây bí ẩn với tất cả những triển vọng chưa lường hết được. Sự nghiệp của Hồ Chí Minh bắt đầu từ đây. Vận mệnh lớn của nước, của dân gắn bó mật thiết với một quyết định mà lịch sử đã chứng minh là sáng suốt phi thường.”

(Trình Quang Phú, Đường Bác Hồ đi cứu nước, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021, tr.11)

a) Quyết định sang phương Tây trong hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành được lịch sử chứng minh là quyết định sáng suốt và phi thường.

b) Khi ra đi tìm đường cứu nước, Nguyễn Tất Thành đã hiểu rõ thế nào là tự do, bình đẳng, bác ái. Vì vậy, Người muốn đấu tranh giải phóng dân tộc.

c) Sự thất bại của các khuynh hướng cứu nước ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX đã thôi thúc Nguyễn Tất Thành phải tìm con đường cứu nước mới.

d) Những hiểu biết sâu sắc về phương Tây đã giúp Nguyễn Tất Thành thấu hiểu bản chất của chủ nghĩa thực dân và quyết định hướng đi đầu tiên trong hành trình tìm đường cứu nước.

B. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. Hãy phân tích vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 2. Hãy phân tích vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với thắng lợi của cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Câu 3. Đánh giá tầm quan trọng của các tác phẩm mà Nguyễn Ái Quốc viết trong thời gian ở nước ngoài đối với sự phát triển của phong trào cách mạng Việt Nam.

Câu 4. Tại sao nói Nguyễn Ái Quốc là người tìm ra con đường cứu nước duy nhất đúng đắn cho dân tộc Việt Nam?

Chúc các em ôn tập tốt